

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:39/2017/DS-ST.

Ngày: 29/9/2017.

V/v: “Tranh chấp hợp đồng dân sự về hụi”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Văn Thanh

Ông Lê Văn Vững

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Trang, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Sang - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25-28 và 29/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 20/2016/TLST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2016 về việc “Tranh chấp hợp đồng dân sự về hụi”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 147/2017/QĐST-DS ngày 15 tháng 9 năm 2017; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngô Tuyết V, sinh năm: 1967;

- Bị đơn: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1969;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Huỳnh Văn T, sinh năm 1967

Cùng địa chỉ: K3, thị trấn MA, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

(Chị V, chị T có mặt tại phiên Tòa, anh T vắng mặt tại phiên Tòa)

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn Ngô Tuyết V trình bày: Chị Nguyễn Thị T có tham gia các dây hụi do chị làm đầu thảo gồm:

1. Dây hụi tháng mở ngày 30/11/2013 (âl) có 10 thành viên tham gia, mỗi phần 3.000.000 đồng chị T tham gia một phần. Chị T hốt hụi kỳ nhất vào với số tiền là 13.950.000 đồng, chị T đóng hụi chết được 04 kỳ với số tiền là 12.000.000

đồng. Chị T hốt hụi kỳ nhất vào ngày 30/11/2013 (âl). Hiện T còn thiếu 05 kỳ hụi chết là 15.000.000 đồng.

2. Dây hụi tháng mở ngày 30/7/2014 (âl) có 13 thành viên tham gia, hụi mùa 3.000.000 đồng chị T tham gia một phần. Chị T hốt hụi vào ngày 05/11/2014 (âl) được 16.200.000 đồng, hiện T còn thiếu 11 kỳ hụi chết là 33.000.000 đồng

3. Dây hụi tháng mở ngày 21/3/2013 (AL) có 12 thành viên tham gia, hụi mùa 5.000.000 đồng chị T tham gia hai phần. Chị T hốt hụi kỳ thứ hai, vào ngày 25/8/2013 được 28.000.000 đồng, hiện chị T còn thiếu 08 kỳ hụi chết là 40.000.000 đồng.

4. Dây hụi tháng mở ngày 10/12/2014 (dl) có 15 thành viên tham gia, mỗi phần 500.000 đồng chị T tham gia một phần. Chị T hốt kỳ thứ hai ngày 10/01/2015 (dl) được 3.880.000 đồng còn thiếu 07 kỳ hụi chết là 3.500.000 đồng.

5. Dây hụi tháng mở ngày 10/12/2014 (âl) có 15 thành viên tham gia, mỗi phần 500.000 đồng chị T tham gia một phần. Chị T hốt vào kỳ thứ 5 được 5.650.000 đồng, còn thiếu 06 kỳ hụi chết là 3.000.000 đồng.

6. Dây hụi tháng mở ngày 10/02/2015 (dl) có 16 thành viên tham gia, hụi tháng, mỗi phần 500.000 đồng chị T tham gia một phần. Chị T hốt ngày 10/3/2015 (dl) được 4.220.000 đồng, còn thiếu 09 kỳ hụi chết là 4.500.000 đồng.

* Các dây hụi chị T yêu cầu chị V trả hụi sống như hụi chết; chị V đồng ý trả theo số tiền thực tế đóng và tính lãi:

7. Dây hụi tháng mở ngày 30/11/2013 (âl) có 10 thành viên tham gia, hụi mùa 3 triệu, T tham gia một phần, T đóng được 05 kỳ hụi sống, hiện nay dây hụi này đã ngưng hụi. Chị V đồng ý trả lại cho chị T số tiền chị T đóng là 7.570.000 đồng. Chị T yêu cầu chị V trả số tiền 15 triệu đồng.

8. Dây hụi tháng mở ngày 30/7/2014 (âl) có 14 thành viên tham gia, hụi mùa 3.000.000 đồng chị T tham gia một phần, T đóng được 03 kỳ hụi sống, hiện nay dây hụi này đã ngưng hụi. Chị V đồng ý trả cho chị T 03 kỳ hụi chị T đóng là 3.780.000 đồng. Chị T yêu cầu chị V trả 9 triệu đồng.

9. Dây hụi tháng mở ngày 11/9/2014 (dl) có 11 thành viên tham gia, hụi 3.000.000 đồng, chị T tham gia một phần và đóng được 05 kỳ hụi sống, hiện nay hụi này đã ngưng hụi. Chị V đồng ý trả lại cho chị T 05 kỳ hụi sống là 6.690.000 đồng. Chị T yêu cầu chị V trả 15 triệu đồng.

10. Dây hụi tháng mở ngày 10/02/2015 (âl) có 16 thành viên tham gia, mỗi phần 500.000 đồng chị T tham gia một phần, chị T đóng được 07 kỳ hụi sống, hiện nay hụi đã ngưng, chị V đồng ý trả cho chị T là 1.965.000 đồng. Chị T yêu cầu chị V trả 3.500.000 đồng.

11. Dây hụi tháng mở ngày 30/9/2014 (âl) có 14 thành viên tham gia, hụi mùa 5.000.000 đồng chị T tham gia một phần, T hốt hụi kỳ thứ hai ngày 30/3/2015 được 36.400.000 đồng (có ký biên nhận, nhận tiền), T còn thiếu 11 kỳ hụi chết là 55.000.000 đồng.

12. Dây hụi ngày 30/7/2014 (âl), hụi 1 triệu, hụi tháng có 13 người tham gia. Thống nhất đã mãn hụi. Hai bên đương sự thống nhất bỏ dây hụi này, chị V không khởi kiện .

13. Dây hụi tháng mở ngày 11/6/2014 (âl) có 14 thành viên tham gia, mỗi phần 1.000.000 đồng chị T tham gia một phần. Chị T hốt hụi kỳ nhất vào ngày 11/6/2014 (âl) với số tiền là 8.060.000 đồng, chị T đóng hụi chết được 11 kỳ với số tiền là 11.000.000 đồng, hiện T còn thiếu 02 kỳ hụi chết là 2.000.000 đồng.

14. Dây hụi tháng mở ngày 30/7/2014 (âl) có 14 thành viên tham gia, mỗi phần 1.000.000 đồng chị T tham gia một phần. Chị T hốt hụi kỳ ba vào ngày 30/9/2014 (âl) với số tiền là 8.820.000 đồng, chị T đóng hụi chết được 08 kỳ với số tiền là 8.000.000 đồng, chị T còn thiếu 03 kỳ hụi chết là 3.000.000 đồng.

15. Dây hụi tháng mở ngày 30/9/2014 (âl) có 15 thành viên tham gia, mỗi phần 1.000.000 đồng chị T tham gia một phần. Chị T hốt hụi kỳ hai vào ngày 30/10/2014 (âl) với số tiền là 8.800.000 đồng, chị T đóng hụi chết được 07 kỳ với số tiền là 7.000.000 đồng hiện T còn thiếu 06 kỳ hụi chết là 6.000.000 đồng.

16. Dây hụi tháng mở ngày 10/12/2014 (dl) có 15 thành viên tham gia, mỗi phần 1.000.000 đồng chị T tham gia hai phần. Chị T hốt hụi kỳ nhất vào ngày 10/12/2014 (dl) với số tiền là 8.400.000 đồng, chị T hốt hụi lần hai vào kỳ thứ tám vào ngày 10/6/2015 (dl) với số tiền là 11.550.000 đồng, chị T đóng hụi chết được 06 kỳ của phần hụi đầu với số tiền là 6.000.000 đồng, Sau khi chị T hốt hụi lần thứ hai thì chị T không đóng hụi cho tôi nữa và chị T còn thiếu lại tôi 08 kỳ phần hụi chết với số tiền là 8.000.000 đồng x 02 phần = 16.000.000 đồng, hiện nay chị T còn thiếu mỗi phần là 08 kỳ hụi chết, tổng cộng là 16 kỳ hụi chết là 16.000.000 đồng.

17. Dây hụi tháng mở ngày 10/02/2015 (dl) có 15 thành viên tham gia, mỗi phần 1.000.000 đồng chị T tham gia một phần. Chị T hốt hụi kỳ hai vào ngày 10/3/2014 (âl) với số tiền là 7.955.000 đồng, chị T đóng hụi chết được 03 kỳ với số tiền là 3.000.000 đồng và hiện T còn thiếu 10 kỳ hụi chết là 10.000.000 đồng.

18. Dây hụi tháng mở ngày 17/02/2015 (âl) có 14 thành viên tham gia, mỗi phần 1.000.000 đồng chị T tham gia một phần. Chị T hốt hụi kỳ hai vào ngày 17/3/2015 (âl) với số tiền là 8.200.000 đồng, chị T đóng hụi chết được 01 kỳ với số tiền là 1.000.000 đồng và hiện T còn thiếu 12 kỳ hụi chết là 12.000.000 đồng.

19. Dây hụi tháng mở ngày 17/02/2015 (âl) có 14 thành viên tham gia, mỗi phần 1.000.000 đồng chị T tham gia một phần. Chị T hốt hụi kỳ hai vào ngày 17/3/2015 (âl) với số tiền là 8.800.000 đồng, chị T đóng hụi chết được 01 kỳ với số tiền là 1.000.000 đồng và hiện T còn thiếu 12 kỳ hụi chết là 12.000.000 đồng.

20. Dây hụi tháng mở ngày 20/3/2015 (âl) có 15 thành viên tham gia, mỗi phần 1.000.000 đồng chị T tham gia một phần. Chị T hốt hụi kỳ hai vào ngày 20/3/2015 (âl) với số tiền là 9.100.000 đồng, chị T đóng hụi chết được 02 kỳ với số tiền là 2.000.000 đồng và hiện T còn thiếu 12 kỳ hụi chết là 12.000.000 đồng.

Tại phiên Tòa chị Ngô Tuyết V rút lại yêu cầu khởi kiện không yêu cầu Tòa án giải quyết các dây hụi:

1. Dây hụi tháng mở ngày 30/9/2014 (âl) có 14 thành viên tham gia, hụi mùa 5.000.000 đồng chị T tham gia một phần, T hốt hụi kỳ thứ hai ngày 30/3/2015 được 36.400.000 đồng (có ký biên nhận, nhận tiền), T còn thiếu 11 kỳ hụi chết là 55.000.000 đồng.

2. Dây hụi tháng mở ngày 11/6/2014 (âl) có 14 thành viên tham gia, mỗi phần 1.000.000 đồng chị T tham gia một phần. Chị T hốt hụi kỳ nhất vào ngày 11/6/2014 (âl) với số tiền là 8.060.000 đồng, chị T đóng hụi chết được 11 kỳ với số tiền là 11.000.000 đồng, hiện T còn thiếu 02 kỳ hụi chết là 2.000.000 đồng.

3. Dây hụi tháng mở ngày 30/7/2014 (âl) có 14 thành viên tham gia, mỗi phần 1.000.000 đồng chị T tham gia một phần. Chị T hốt hụi kỳ ba vào ngày 30/9/2014 (âl) với số tiền là 8.820.000 đồng, chị T đóng hụi chết được 08 kỳ với số tiền là 8.000.000 đồng, chị T còn thiếu 03 kỳ hụi chết là 3.000.000 đồng.

4. Dây hụi tháng mở ngày 30/9/2014 (âl) có 15 thành viên tham gia, mỗi phần 1.000.000 đồng chị T tham gia một phần. Chị T hốt hụi kỳ hai vào ngày 30/10/2014 (âl) với số tiền là 8.800.000 đồng, chị T đóng hụi chết được 07 kỳ với số tiền là 7.000.000 đồng hiện T còn thiếu 06 kỳ hụi chết là 6.000.000 đồng.

5. Dây hụi tháng mở ngày 10/12/2014 (dl) có 15 thành viên tham gia, mỗi phần 1.000.000 đồng chị T tham gia hai phần. Chị T hốt hụi kỳ nhất vào ngày 10/12/2014 (dl) với số tiền là 8.400.000 đồng, chị T hốt hụi lần hai vào kỳ thứ tám vào ngày 10/6/2015 (dl) với số tiền là 11.550.000 đồng, chị T đóng hụi chết được 06 kỳ của phần hụi đầu với số tiền là 6.000.000 đồng, Sau khi chị T hốt hụi lần thứ hai thì chị T không đóng hụi cho tôi nữa và chị T còn thiếu lại tôi 08 kỳ phần hụi chết với số tiền là 8.000.000 đồng x 02 phần = 16.000.000 đồng, hiện nay chị T còn thiếu mỗi phần là 08 kỳ hụi chết, tổng cộng là 16 kỳ hụi chết là 16.000.000 đồng.

6. Dây hụi tháng mở ngày 10/02/2015 (dl) có 15 thành viên tham gia, mỗi phần 1.000.000 đồng chị T tham gia một phần. Chị T hốt hụi kỳ hai vào ngày 10/3/2014 (âl) với số tiền là 7.955.000 đồng, chị T đóng hụi chết được 03 kỳ với số tiền là 3.000.000 đồng và hiện T còn thiếu 10 kỳ hụi chết là 10.000.000 đồng.

7. Dây hụi tháng mở ngày 17/02/2015 (âl) có 14 thành viên tham gia, mỗi phần 1.000.000 đồng chị T tham gia một phần. Chị T hốt hụi kỳ hai vào ngày 17/3/2015 (âl) với số tiền là 8.200.000 đồng, chị T đóng hụi chết được 01 kỳ với số tiền là 1.000.000 đồng và hiện T còn thiếu 12 kỳ hụi chết là 12.000.000 đồng.

8. Dây hụi tháng mở ngày 17/02/2015 (âl) có 14 thành viên tham gia, mỗi phần 1.000.000 đồng chị Thủy tham gia một phần. Chị T hốt hụi kỳ hai vào ngày 17/3/2015 (âl) với số tiền là 8.800.000 đồng, chị T đóng hụi chết được 01 kỳ với số tiền là 1.000.000 đồng và hiện T còn thiếu 12 kỳ hụi chết là 12.000.000 đồng.

9. Dây hụi tháng mở ngày 20/3/2015 (âl) có 15 thành viên tham gia, mỗi phần 1.000.000 đồng chị T tham gia một phần. Chị T hốt hụi kỳ hai vào ngày 20/3/2015 (âl) với số tiền là 9.100.000 đồng, chị T đóng hụi chết được 02 kỳ với số tiền là 2.000.000 đồng và hiện T còn thiếu 12 kỳ hụi chết là 12.000.000 đồng.

Tại phiên Tòa chị Ngô Tuyết V yêu cầu chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Văn T trả các dây hụi:

1. Dây hụi tháng mở ngày 30/11/2013 (âl) có 10 thành viên tham gia, mỗi phần 3.000.000 đồng chị T tham gia một phần. Chị T hốt hụi kỳ nhất vào với số tiền là 13.950.000 đồng, chị T đóng hụi chết được 04 kỳ với số tiền là 12.000.000 đồng. Chị T hốt hụi kỳ nhất vào ngày 30/11/2013 (âl). Hiện T còn thiếu 05 kỳ hụi chết là 15.000.000 đồng.

2. Dây hụi tháng mở ngày 30/7/2014 (âl) có 13 thành viên tham gia, hụi mùa 3.000.000 đồng chị T tham gia một phần. Chị T hốt hụi vào ngày 05/11/2014 (âl) được 16.200.000 đồng, hiện T còn thiếu 11 kỳ hụi chết là 33.000.000 đồng

3. Dây hụi tháng mở ngày 21/3/2013 (âl) có 12 thành viên tham gia, hụi mùa 5.000.000 đồng chị T tham gia hai phần. Chị T hốt hụi kỳ thứ hai, vào ngày 25/8/2013 được 28.000.000 đồng, hiện chị T còn thiếu 08 kỳ hụi chết là 40.000.000 đồng.

4. Dây hụi tháng mở ngày 10/12/2014 (dl) có 15 thành viên tham gia, mỗi phần 500.000 đồng chị T tham gia một phần. Chị T hốt kỳ thứ hai ngày 10/01/2015 (dl) được 3.880.000 đồng còn thiếu 07 kỳ hụi chết là 3.500.000 đồng. (Hiện hụi chưa mãn, phần hụi chết còn lại chị V không yêu cầu)

5. Dây hụi tháng mở ngày 10/12/2014 (âl) có 15 thành viên tham gia, mỗi phần 500.000 đồng chị T tham gia một phần. Chị T hốt vào kỳ thứ 5 được 5.650.000 đồng, còn thiếu 06 kỳ hụi chết là 3.000.000 đồng. (Hiện hụi chưa mãn, phần hụi chết còn lại chị V không yêu cầu)

6. Dây hụi tháng mở ngày 10/02/2015 (dl) có 16 thành viên tham gia, hụi tháng, mỗi phần 500.000 đồng chị T tham gia một phần. Chị T hốt ngày 10/3/2015 (dl), còn thiếu 09 kỳ hụi chết là 4.220.000 đồng. (Hiện hụi chưa mãn, phần hụi chết còn lại chị V không yêu cầu)

Nay chị Ngô Tuyết V yêu cầu chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Văn T cùng liên đới trả cho chị Ngô Tuyết V tiền hụi còn thiếu là 98.720.000 đồng. Chị

V không đồng ý trả các dây hụi chị T còn sống như hụi chết mà chị trả số tiền thực tế chị T đóng và tính lãi.

- Tại các biên bản hòa giải và tại phiên tòa chị Nguyễn Thị T trình bày: Chị có tham gia 12 dây hụi do chị V làm đầu thảo còn tám dây hụi mỗi dây một triệu đồng chị không có tham gia, đối với các dây hụi chị V rút đơn không yêu cầu chị trả tiền hụi, chị không có ý kiến gì. Tại phiên Tòa chị T rút lại yêu cầu, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị V trả tiền hụi với số tiền 15.000.000 đồng của dây hụi tháng mở ngày 30/9/2014 (âl) có 14 thành viên tham gia, hụi mùa 5.000.000 đồng chị T tham gia một phần.

Tại phiên Tòa, chị T đồng ý trả tiền hụi chết của các dây hụi theo yêu cầu của chị V với số tiền là 98.720.000 đồng. Yêu cầu chị V trả tiền hụi của các dây hụi:

1. Dây hụi tháng mở ngày 30/11/2013 (âl) có 10 thành viên tham gia, hụi mùa 3 triệu, T tham gia một phần, T đóng được 05 kỳ hụi sống, hiện nay dây hụi này đã ngưng hụi. Chị V đồng ý trả lại cho chị T số tiền chị T đóng là 7.570.000 đồng. Chị T yêu cầu chị V trả số tiền 15 triệu đồng.

2. Dây hụi tháng mở ngày 30/7/2014 (âl) có 14 thành viên tham gia, hụi mùa 3.000.000 đồng chị Thủy tham gia một phần, Thủy đóng được 03 kỳ hụi sống, hiện nay dây hụi này đã ngưng hụi. Chị V đồng ý trả cho chị T 03 kỳ hụi chị T đóng là 3.780.000 đồng. Chị T yêu cầu chị V trả 9 triệu đồng.

3. Dây hụi tháng mở ngày 11/9/2014 (dl) có 11 thành viên tham gia, hụi 3.000.000 đồng, chị T tham gia một phần và đóng được 05 kỳ hụi sống, hiện nay hụi này đã ngưng hụi. Chị V đồng ý trả lại cho chị T 05 kỳ hụi sống là 6.690.000 đồng. Chị T yêu cầu chị V trả 15 triệu đồng.

4. Dây hụi tháng mở ngày 10/02/2015 (âl) có 16 thành viên tham gia, mỗi phần 500.000 đồng chị T tham gia một phần, chị T đóng được 07 kỳ hụi sống, hiện nay hụi đã ngưng, chị V đồng ý trả cho chị T là 1.965.000 đồng. Chị T yêu cầu chị V trả 3.500.000 đồng.

Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc chị Ngô Tuyết V phải trả cho chị số tiền hụi là, tổng cộng 42.500.000 đồng

Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười phát biểu về việc bảo đảm việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử chấp hành tốt pháp luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, nên không có kiến nghị gì; những người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án và trong suốt quá trình giải quyết vụ án, riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Huỳnh Văn T vắng mặt không lý

do trong quá trình giải quyết vụ án và tại các phiên tòa; vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét và tiếp tục tiến hành phiên tòa theo thủ tục chung.

Về nội dung vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên Tòa, giữa nguyên đơn, bị đơn đã thống nhất được các dây hụi gồm: Dây hụi ngày 30/11/2013 hụi mỗi phần 3.000.000đ có 10 thành viên tham gia; dây hụi ngày 30/7/2014, hụi mùa 3.000.000đ có 13 thành viên tham gia; dây hụi ngày 21/3/2014, hụi mùa 5.000.000đ có 12 thành viên tham gia; dây hụi ngày 10/12/2014, hụi mỗi phần 500.000đ có 15 thành viên tham gia; dây hụi ngày 10/12/2014, hụi mỗi phần 500.000đ, có 15 thành viên tham gia; dây hụi ngày 10/02/2015, hụi mỗi phần 500.000đ có 16 thành viên tham gia. Chị Nguyễn Thị T đồng ý trả lại tiền hụi chết của các dây hụi này cho chị Ngô Tuyết V với số tiền là 98.720.000 đồng.

Đối với các dây hụi chị Nguyễn Thị T yêu cầu chị Ngô Tuyết V trả tiền hụi sống như hụi chết gồm các dây hụi: Dây hụi ngày 30/11/2013, hụi mùa 3.000.000đ, có 10 thành viên tham gia; dây hụi ngày 30/7/2014, hụi mùa 3.000.000đ, có 14 thành viên tham gia; dây hụi ngày 11/9/2014, hụi mỗi phần 3.000.000đ, có 11 thành viên tham gia; dây hụi ngày 10/02/2015, mỗi phần 500.000đ, có 16 thành viên tham gia; với tổng số tiền là 42.500.000 đồng là có một phần căn cứ; bởi vì, việc ngưng hụi là lỗi của chị T mà không phải lỗi của chị V, mặt khác theo quy định của Nghị định 144 của Chính phủ, nên chỉ chấp nhận một phần yêu cầu của chị T; buộc chị V phải trả lại số tiền thực tế chị T đóng và tính lãi suất theo quy định.

Đối với các dây hụi mà chị V và chị T rút yêu cầu, không yêu cầu Tòa án giải quyết, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ đối với phần rút yêu cầu của chị V và chị T.

Từ những căn cứ trên, nên buộc chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Văn T phải có nghĩa vụ cùng liên đới trả số tiền hụi cho chị Ngô Tuyết V là 98.720.000 đồng; chấp nhận một phần yêu cầu của chị Nguyễn Thị T, buộc chị Ngô Tuyết V phải trả lại số tiền thực tế chị T đóng hụi và tính lãi suất; đình chỉ đối với yêu cầu của chị Ngô Tuyết V và chị Nguyễn Thị T đối với các dây hụi mà chị Ngô Tuyết V và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Tại phiên Tòa chị Ngô Tuyết V và chị Nguyễn Thị T thống nhất số tiền hụi chị T còn thiếu của sáu dây hụi tổng cộng là 98.720.000 đồng, đây là những tình tiết không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự vì được các bên đương sự thừa nhận và trình bày thống nhất.

Tại phiên tòa chị Ngô Tuyết V rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu Tòa án giải quyết: Dây hụi ngày 30/9/2014 hụi mùa 5.000.000 đồng, có

14 thành viên tham gia; tám dây hội, hội tháng, mỗi phần 1.000.000đ gồm: Dây hội ngày 11/6/2014 (âl), có 14 thành viên tham gia; dây hội ngày 30/7/2014 (âl), có 14 thành viên tham gia; dây hội ngày 30/9/2014 (âl), có 15 thành viên tham gia; dây hội ngày 10/12/2014, có 15 thành viên tham gia; dây hội ngày 10/02/2015 (dl), có 15 thành viên tham gia; hai dây hội ngày 17/02/2015, có 14 thành viên tham gia.

Cho nên, Hội đồng xét xử đình chỉ đối với phần rút yêu cầu này của chị Ngô Tuyết V.

Tại phiên Tòa, chị T cũng rút một phần yêu cầu, không yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Ngô Tuyết V phải trả tiền hội của dây hội ngày 30/9/2014, hội mùa 5.000.000 đồng, có 14 thành viên tham gia; nên Hội đồng xét đình chỉ phần rút yêu cầu này của chị Nguyễn Thị T.

Đối với yêu cầu của chị Nguyễn Thị T, yêu cầu chị Ngô Tuyết V trả tiền hội sống của bốn dây hội gồm các dây hội sau:

Dây hội tháng mở ngày 30/11/2013 (âl) có 10 thành viên tham gia, hội mùa 3 triệu, T tham gia một phần, T đóng được 05 kỳ hội sống, hiện nay dây hội này đã ngưng hội. Chị V đồng ý trả lại cho chị T số tiền chị T đóng là 7.570.000 đồng. Chị T yêu cầu chị V trả số tiền 15 triệu đồng.

Dây hội tháng mở ngày 30/7/2014 (âl) có 14 thành viên tham gia, hội mùa 3.000.000 đồng chị T tham gia một phần, T đóng được 03 kỳ hội sống, hiện nay dây hội này đã ngưng hội. Chị V đồng ý trả cho chị T 03 kỳ hội chị T đóng là 3.780.000 đồng. Chị T yêu cầu chị V trả 9 triệu đồng.

Dây hội tháng mở ngày 11/9/2014 (dl) có 11 thành viên tham gia, hội 3.000.000 đồng, chị T tham gia một phần và đóng được 05 kỳ hội sống, hiện nay hội này đã ngưng hội. Chị V đồng ý trả lại cho chị T 05 kỳ hội sống là 6.690.000 đồng. Chị T yêu cầu chị V trả 15 triệu đồng.

Dây hội tháng mở ngày 10/02/2015 (âl) có 16 thành viên tham gia, mỗi phần 500.000 đồng chị T tham gia một phần, chị T đóng được 07 kỳ hội sống, hiện nay hội đã ngưng, chị V đồng ý trả cho chị T là 1.965.000 đồng. Chị T yêu cầu chị V trả 3.500.000 đồng.

Tổng cộng chị Nguyễn Thị T yêu cầu chị Ngô Tuyết V trả tiền hội sống là: 42.500.000 đồng

Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên Tòa: Việc chị T yêu cầu chị V trả các dây hội cho chị T hội còn sống là có một phần căn cứ; vì các dây hội này ngưng hội là lỗi của chị T, chị T yêu cầu hốt hội nhưng chủ hội và các thành viên tham gia hội không đồng ý và tại phiên Tòa chị T khai là do chị V không cho chị hốt hội, nên chị nghỉ hội không tham gia hội nữa. Tòa án đã có Quyết định cung cấp chứng cứ để chị T chứng minh cách tính

trả tiền hội, hội sống như hội chết; nhưng chị T không cung cấp chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình và tại phiên tòa chị T trình bày là không chứng minh được. Hiện nay các dây hội này đã ngưng hội và chị V đã trả lại tiền hội sống cho các hội viên khác theo số tiền thực tế đã đóng. Đối với các dây hội này, chị V đồng ý trả tiền hội sống cho chị T và đồng ý trả lãi đối với số tiền hội sống này.

Tại các phiên tòa chị T và chị Vân đều thống nhất với nhau về số tiền của bốn dây hội mà chị T đóng hội sống cho chị V; các bên đương sự cũng thống nhất với nhau về số tháng để tính lãi từ khi chị T đóng hội sống đến khi Tòa án xét xử; các đương sự cũng thống nhất lãi suất tính tại thời điểm tham gia hội.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của chị T, cụ thể số tiền lãi được tính như sau:

Dây hội ngày 30/11/2013 (âl) (hội mùa 3.000.000đ) chị T đóng kỳ hội sống được $7.570.000 \text{ đồng} + (7.570.000 \text{đ} \times 0,75\% \times 31 \text{ tháng}) = 9.330.000 \text{đ}$

Dây hội ngày 30/7/2014 (âl) (hội mùa 3.000.000đ) chị T đóng 03 kỳ hội sống được $3.780.000 \text{đ} + (3.780.000 \text{đ} \times 0,75\% \times 29 \text{ tháng}) = 4.602.000 \text{ đồng}$.

Dây hội ngày 11/9/2014 (dl) hội 3.000.000đ chị T đóng 05 kỳ hội sống được $6.690.000 \text{đ} + (6.690.000 \text{đ} \times 0,75\% \times 21 \text{ tháng}) = 7.744.000 \text{ đồng}$.

Dây hội ngày 10/02/2015 (âl) hội tháng 500.000đ chị T đóng 7 kỳ hội sống được $1.965.000 \text{ đồng} + (1.965.000 \text{đ} \times 0,75\% \times 23 \text{ tháng}) = 2.303.900 \text{đ}$

Tổng cộng chị V phải trả cho chị T số tiền: 23.979.900 đồng

Đối với yêu cầu của chị Ngô Tuyết V, yêu cầu anh Huỳnh Văn T cùng liên đới với chị Nguyễn Thị T trả số tiền hội cho chị Ngô Tuyết V. Hội đồng xét xử, xét thấy chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Văn T khi kết hôn có đăng ký kết hôn, hiện nay chị T và anh T vẫn còn chung sống với nhau; tại phiên tòa chị T trình bày chị và anh T là vợ chồng, hiện tại không có ly hôn với nhau, khi chị tham gia hội do chị V làm đầu thảo thì anh T biết và anh T có đi đến Tổ hòa giải khóm 3, thị trấn Mỹ An, để hòa giải vụ hội của chị V, anh T xin trả dần, nhưng chị V không đồng ý, nên anh T không đi đến Tòa. Từ những chứng cứ trên, lời trình bày của chị T, cho thấy; chị T và anh T hôn nhân đang tồn tại, nguồn tiền mà chị T tham gia hội và hốt hội của chị V là nguồn thu nhập chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân; khi hốt hội, chị T cũng sử dụng số tiền này vào nhu cầu thiết yếu và sinh hoạt chung của cuộc sống gia đình chị T và anh T. Do đó, yêu cầu của chị V yêu cầu anh T cùng liên đới với chị T để trả tiền hội là có căn cứ, nghĩ nên chấp nhận.

Do đó, chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Văn T phải có nghĩa vụ cùng liên đới trả cho chị Ngô Tuyết V số tiền hội còn thiếu là 98.720.000 đồng trừ đi số tiền chị V thiếu chị T là 23.979.900 đồng, cho nên chị Nguyễn Thị T và anh

Huỳnh Văn T phải có nghĩa vụ cùng liên đới trả cho chị V số tiền hui còn thiếu (98.720.000đ – 23.979.900 đồng) là 74.740.000 đồng.

Do yêu cầu của chị T chỉ được chấp nhận một phần, nên chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu không được chấp nhận, theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, của Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009; khoản 1 Điều 48 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đối với chi phí giám định chị Ngô Tuyết V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 92, khoản 1 Điều 147, Điều 161, Điều 162 và Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; khoản 1 Điều 48 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Tuyết V.
- Chấp nhận một phần yêu cầu của chị Nguyễn Thị T

Buộc chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Văn T có nghĩa vụ liên đới trả số tiền hui cho chị Ngô Tuyết V với số tiền là 74.740.000 đồng.

Khi có đơn yêu cầu thi hành án của chị Ngô Tuyết V mà chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Văn T chưa thi hành xong số tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2, Điều 468 của Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong.

Đình chỉ đối với phần yêu cầu của chị Ngô Tuyết V và chị Nguyễn Thị T đối với các dây hui mà chị Ngô Tuyết V và chị Nguyễn Thị T đã rút yêu cầu, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Chị Ngô Tuyết V phải chịu 1.199.000đ tiền án phí nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.389.000 đồng, theo biên lai thu số 038936, ngày 15/01/2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười; Chị

Ngô Tuyết V được nhận lại số tiền 4.190.000 đồng, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

+ Chị Nguyễn Thị T phải chịu 3.737.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.437.500 đồng, theo biên lai thu số 02909, ngày 04/8/2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười; Chị Nguyễn Thị T còn phải nộp tiếp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.299.500 đồng.

- Về chi phí giám định: Chị Ngô Tuyết V phải chịu số tiền chi phí giám định là 5.465.000 đồng. Chị Ngô Tuyết V đã nộp và đã chi xong.

- Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn này được tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TA Tỉnh;
- VKS Tỉnh, Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ (Trang).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên đóng dấu)

Lê Văn Ngọc

CÁC HỘI THẨM

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA